|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NINH SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:        /BC-UBND | *Ninh Sơn, ngày 29 tháng 12 năm 2023* |

 “DỰ THẢO”

**BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả và đề nghị công nhận phường Ninh Sơn**

**đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**I. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

UBND phường đã triển khai 02 văn bản:

- Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

Triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, khu phố, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo Nghị quyết của Chính phủ, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hình thức tuyên truyền thông qua các cuộc họp Ủy ban nhân dân phường, các đoàn thể phường, các khu phố và họp Tổ dân cư tự quản; đăng tải trên zalo nhóm, tuyên truyền bằng tờ gấp pháp luật khi nhận từ phòng Tư pháp, băng ron, khẩu hiệu và thông qua hệ thống truyền thanh phường, cụm loa các khu phố.

Thực hiện đa dạng về nội dung, hình thức và phương pháp, bảo đảm các hoạt động tuyên truyền phong phú, phù hợp với từng đối tượng; phổ biến pháp luật đến nhân dân không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động, phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Tuyên truyền cán bộ, công chức được 04 cuộc có 140 lượt cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tham dự.

+ Tổ chức tuyên truyền trong nhân dân được 03 cuộc có 111 lượt người tham dự.

+ Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh phường, khu phố được 2 giờ.

**2. Kết quả tự chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu**

***a) Đối với tiêu chí 1:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 0/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/02 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 10/10 điểm.

***b) Đối với tiêu chí 2:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 06/06 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 0/06 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/06 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 30/30 điểm.

***c) Đối với tiêu chí 3:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 03/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 03/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/03 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 15/15 điểm.

***d) Đối với tiêu chí 4:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 05/05 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05/05 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/05 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 20/20 điểm.

***đ) Đối với tiêu chí 5:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 04/04 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 0/04 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/04 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 25/25 điểm.

**3. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Số tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05/05 tiêu chí.

b) Tổng điểm số đạt được của các tiêu chí: 100/100 điểm (sau khi làm tròn).

c) Trong năm đánh giá, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cuối năm 2022, toàn thể cán bộ, công chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự

d) Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Đáp ứng được 03/03 điều kiện.

**II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục**

**1. Thuận lợi**

Việc triển khai đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật đã được Đảng ủy, UBND Phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai cụ thể, bảo đảm công khai minh bạch, dân chủ đúng quy định của pháp luật. Trên cơ sở vừa làm vừa rút kinh nghiệm, đã đạt được những kết quả quan trọng công tác chỉ đạo, triển khai và tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ và nhân dân. Sự phối hợp chặt chẽ của UBND và các tổ chức chính trị xã hội, các khu phố.

Việc cải cách thủ tục hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

**2. Khó khăn**

Văn bản mới ban hành, trong quá trình triển khai còn nhiều khó khăn, kỷ năng tuyên truyền cấp xã còn nhiều hạn chế. Mặt khác, một số công chức chuyên môn chưa thật sự quan tâm đến ý nghĩa của việc thực hiện xây dựng Phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và xem đây là nhiệm vụ của công chức Tư pháp - Hộ tịch, nên khâu chuẩn bị hồ sơ chưa tốt trong công tác chấm điểm.

**3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục:**

Đẩy mạnh các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh trật tự, hạn chế tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn, phấn đấu phường đạt chuẩn an ninh trật tự, nâng cao điểm số của chỉ tiêu.

Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND về ý nghĩa, tác động của công tác xây dựng, đánh giá tiếp cận pháp luật. Trên cơ sở đó xác định cụ thể trách nhiệm của công chức chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể có liên quan trong việc xây dựng Phường bảo đảm việc tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác tuyên truyền, hòa giải cơ sở... để nâng cao điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân.

Tăng cường hơn nữa cơ chế phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể có liên quan trong việc xây dựng và cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân.

**III. Mục tiêu, kế hoạch thực hiện**

1. **Mục tiêu thực hiện:**

**-** Nâng cao nhận thức pháp luật của người dân, giáo dục ý thức tôn trọng, tuân thủ và chấp hành pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân, quyền được thông tin về pháp luật; kịp thời tháo gỡ mâu thuẫn, tranh chấp, vướng mắc, kiến nghị trong thi hành pháp luật trên địa bàn phường.

- Tổ chức và bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thi hành Hiến pháp, Pháp luật, quản lý nhà nước và xã hội bằng pháp luật; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức phường trong thực thi công vụ.

- Cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**2. Kế hoạch thực hiện (những nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu cần nâng cao chất lượng, đảm bảo thực chất kết quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)**

- Xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật; chương trình, kế hoạch triển khai, thực hiện xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân.

- Tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, chính quyền các cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật; công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, cải thiện khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Lồng ghép xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong chương trình, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xóa đói, giảm nghèo.

- Sơ kết, tổng kết, thống kê, báo cáo, theo dõi kết quả, kiểm tra, khen thưởng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

**IV. Đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

Ủy ban nhân dân phường Ninh Sơn kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tỉnh Tây Ninh xem xét, quyết định công nhận phường Ninh Sơn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

*Kèm theo báo cáo này gồm có:*

1. Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu;

2. Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có);

3. Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND Thành phố; - Phòng Tư pháp; - Lưu: VT; | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |